

BỔ SUNG MỘT LOÀI THUỘC CHI *THOTTEA* Rottb. (HỌ MỘC HƯƠNG-ARISTOLOCHIACEAE Juss.) CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM

DƯƠNG ĐỨC HUYẾN

Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật

THOTTEA

Trong khi nghiên cứu các mẫu vật của chi Tót hoa (*Thottea* Rottb.) thuộc họ Mộc hương (Aristolochiaceae Juss.) ở Việt Nam được lưu giữ tại Phòng tiêu bản thực vật của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, chúng tôi đã phát hiện được một loài bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam. Đó là loài *Thottea hainanensis* (Merrill & W. Y. Chun) D. Hou.

Loài *T. hainanensis* trước đây vẫn được coi là đặc hữu của đảo Hải Nam (Trung Quốc). Theo Phạm Hoàng Hộ (1999) và Nguyễn Tiến Bản (2003), chi *Thottea* ở Việt Nam chỉ có 1 loài là *Thottea tomentosa* (Blume) Ding Hou. Như vậy, đây là lần đầu tiên loài *Thottea hainanensis* được xác định có ở Việt Nam. Các tiêu bản của loài này mang số hiệu VN 1441, được Nguyễn Quốc Bình thu tại tỉnh Quảng Trị (Húc Nghì, Đắc Krông) ngày 21-1-2005, hiện được lưu giữ tại Phòng tiêu bản thực vật, Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật Hà Nội (HN). Dưới đây là những đặc điểm của chi *Thottea* Rottb., của loài *Thottea hainanensis* và sự khác biệt giữa hai loài *T. hainanensis* và *T. tomentosa* ở Việt Nam.

Rottb. 1783. Nye Saml. Kongel. Danske Vidensk. Selsk. Skr. 2: 529; Ding Hou, 1981. *Blumea* 27: 303; id. 1984. *Fl. Males.* 1 (10. 1): 65; -*Apama* Lamk. 1783. *Encycl.* 1: 91; -*Bragantia* Lour. 1790. *Fl. Cochinch.* 528.

Cây bụi hay bụi thấp. Lá có cuống ngắn, nguyên, ít nhiều có lông ở mặt dưới, gân hình lông chim. Cụm hoa ở nách lá hay gần gốc, bông hay chùm, xim hay ngù hoặc xim bọ cạp, thường ít hoa. Lá bắc thường đối diện với hoa. Hoa đều, có 3 thùy hình tam giác. Nhị 6-36(-46), xếp thành 1 hoặc 2, hiếm khi 3 hoặc 4 vòng, bao quanh lấy cột nhụy. Bầu 4 ô, chứa nhiều noãn trong mỗi ô. Thùy đầu nhụy 1(-5)-20. Quả nang thon dài, dạng quả cải, thường có 4 cạnh và vạt, nứt mở từ đỉnh đến gốc quả. Hạt hình bầu dục hay thuôn, lát cắt ngang có hình 3 góc, bề mặt thường có nhiều nếp nhăn ngang.

Chi này có khoảng 26 loài, phân bố ở Ấn Độ, Xri Lanca, Bănglăđét, Trung Quốc, Mianma, Thái Lan, Việt Nam, Philippin, Indônêxia và Bôcnêô.

Khóa định loại các loài thuộc chi *Thottea* Rottb. đã biết ở Việt Nam

- 1A. Lá dài 7-14 cm, rộng 4,5-11 cm, mặt dưới có lông dày mịn hoặc có lông tơ. Cụm hoa chùm, mọc gần gốc thân, dài 5-9 cm.....1. *Thottea tomentosa*
- 1B. Lá dài 20-30 cm, rộng 8-12 cm, mặt dưới có lông rải rác dọc gân. Cụm hoa xim hay ngù, mọc ở nách lá, dài 3-5 cm.....2. *Thottea hainanensis*

Thottea hainanensis (Merr. & Chun) Ding Hou-Tót hoa hải nam

Ding Hou, 1981. *Blumea*, 27: 321.

Apama hainanensis Merr. & Chun, 1935
Sunyatsenia 2: 220. pl. 43.

Cây bụi thấp, cao đến 1 m. Cành nhỏ có lông, mấu hơi phình lên, lông dài 2-5 cm. Lá có cuống dài khoảng 1 cm; phiến lá hình trứng ngược hay thuôn, dài 20-30 cm, rộng 8-12 cm, nhẵn hoặc có lông rải rác trên gân; gân lông chim có 8-12 cặp; gân hình mạng rõ; gốc lá hơi tròn, chóp lá cụt hoặc nhọn. Cụm hoa xim hay

ngũ, dài 3-5 cm, cuống cụm hoa có lông. Lá bắc hình mũi mác, dài 4-9 mm, rộng 1,5-2,5 mm. Đài dính nhau thành hình chuông, kích thước 1 × 1 cm; các thùy đài hình tam giác, kích thước 3 × 4 mm. Bao phấn thuần; cột nhụy phát triển, đỉnh có 6 thùy ngắn hình mũi mác, kích thước 1,5-3 mm. Quả hình 4 cạnh, kích thước khoảng 5,5 × 0,5 cm. Hạt thuần tròn, kích thước 4 × 2,5 mm, lát cắt ngang có hình 3 góc, bề mặt có nhiều nếp nhăn ngang.

Loc. class.: China (Hainan).

Typus: Chun & Tso 43437 (IBK, NY).

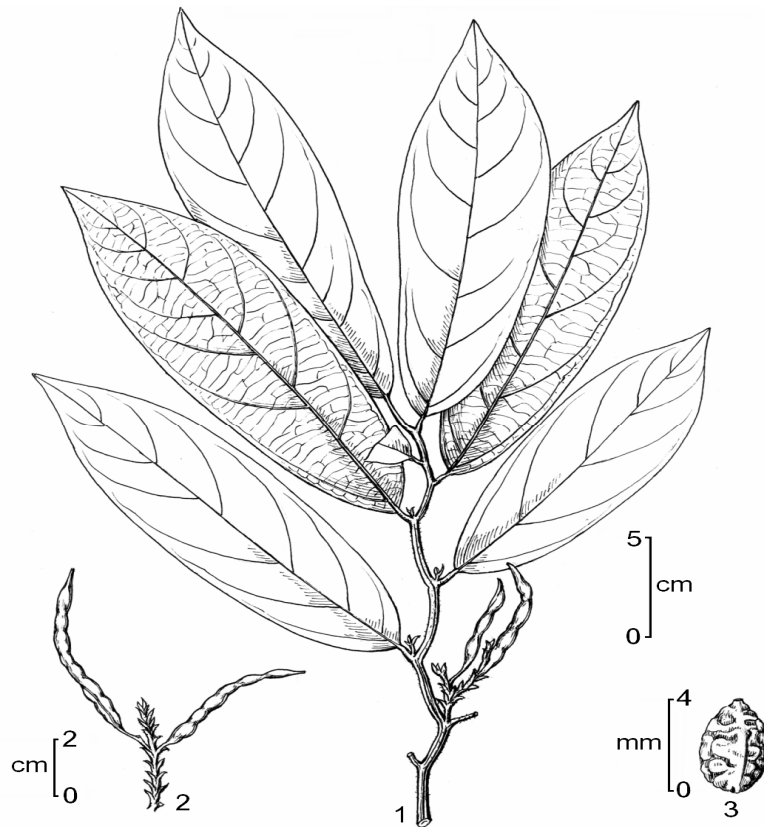
Phân bố: Quảng Trị (Đác Krông). Còn có ở Trung Quốc (Hải Nam).

Sinh học và sinh thái: Ra hoa tháng 8-12, có quả tháng 1-3. Mọc trong rừng thường xanh nơi bóng râm, hiếm khi lên đến độ cao 800 m so với mặt biển.

Mẫu nghiên cứu: Quảng Trị, VN 1441 (HN).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Ding Hou**, 1984: Flora Malesiana I, 10 (1): 65-83. Leiden.
2. **Phuphathanaphong L.**, 1987: Flora of Thailand, 5(1): 1-31. Bangkok.
3. **Kiu H. & Ling Y.**, 1988: Flora Reipublicae Popularis Sinicae, 24: 196-199. Science Press. Pekin.
4. **Phạm Hoàng Hộ**, 1999: Cây cỏ Việt Nam, 1: 307. Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
5. **Nguyễn Tiến Bàn**, 2003: Danh lục các loài thực vật Việt Nam, II: 123-126. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.



Thottea hainanensis (Merr. & Chun) Ding Hou-Tốt hoa hải nam
1. dạng chung; 2. cụm quả; 3. hạt [hình vẽ theo mẫu VN 1441 (HN)].

**ONE NEW SPECIES OF THE GENUS *THOTTEA* Rottb.
(ARISTOLOCHIACEAE Juss.) FOR THE FLORA OF VIETNAM**

DUONG DUC HUYEN

SUMMARY

Up to our paper, *Thottea hainanensis* (Merr. & Chun) Ding Hou (Aristolochiaceae) was considered as an endemic species of Hainan (China). During our examination of the specimens numbered VN 1441 collected by Nguyen Quoc Binh on 21 January 2005 in Quangtri province (Dac-Krong) and kept in the herbarium of the Institute of Ecology and Biological resources in Hanoi (HN), we have identified that they belong to the species *Thottea hainanensis*, a new record for the flora of Vietnam.

Ngày nhận bài: 30-1-2005